

# VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ GẮN LÝ LUẬN VỚI THỰC TIỄN TRONG GIẢNG DẠY BÀI “TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHÂN DÂN VÀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC” THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Lê Thu Phương  
Trường Chính trị tỉnh Điện Biên

**Tóm tắt:** Trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị, bài “Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân dân và đại đoàn kết toàn dân tộc” là một trong những nội dung trọng tâm, trực tiếp góp phần hình thành thế giới quan, phương pháp luận và năng lực vận dụng cho học viên – những cán bộ đang công tác tại cơ sở. Tuy nhiên, đây là nội dung có tính khái quát cao, nếu việc giảng dạy chỉ dừng lại ở trình bày lý thuyết mà thiếu liên hệ thực tiễn sẽ khó tạo được sự hứng thú và khó chuyển hóa thành năng lực hành động. Bài viết nghiên cứu phương thức kết nối một cách khoa học và sinh động giữa hệ thống lý luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sức mạnh của nhân dân với những vấn đề thực tiễn của đời sống xã hội đương đại. Từ đó, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng bài giảng, giúp học viên không chỉ nắm vững kiến thức mà còn biết vận dụng tinh thần đoàn kết vào thực tiễn công tác và cuộc sống tại địa phương.

**Từ khóa:** Gắn lý luận với thực tiễn, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân dân, đại đoàn kết dân tộc, chương trình, trung cấp lý luận chính trị.

## APPLYING PRESIDENT HO CHI MINH’S PERSPECTIVE ON LINKING THEORY WITH PRACTICE IN TEACHING THE LESSON “HO CHI MINH’S THOUGHT ON THE PEOPLE AND NATIONAL UNITY” IN THE INTERMEDIATE POLITICAL THEORY PROGRAM

**Abstract:** In the Intermediate Political Theory program, the lesson “Ho Chi Minh’s Thought on the People and National Unity” is one of the central contents, directly contributing to the formation of the worldview, methodology, and application capacity of students – cadres working at the grassroots level. However, this is a highly generalized topic; if teaching only focuses on presenting theory without practical application, it will be difficult to create interest and transform it into actionable skills. This article studies a scientific and dynamic way to connect President Ho Chi Minh’s theoretical system on the power of the people with practical issues of contemporary social life. From this, it proposes solutions to improve the quality of lectures, helping students not only grasp the knowledge but also apply the spirit of unity to their work and life in their localities.

**Keywords:** Linking theory with practice, Ho Chi Minh’s thought on the people, national unity, curriculum, intermediate-level political theory course.

Nhận bài: 04/03/2026

Phản biện: 04/04/2026

Duyệt đăng: 09/04/2026

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong hệ thống di sản tư tưởng đồ sộ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phương pháp luận về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn không chỉ là một nội dung cốt lõi mà còn là “kim chỉ nam” cho mọi hoạt động cách mạng. Người từng căn dặn: “Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông”. Đối với công tác giảng dạy lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay, nguyên tắc này càng trở nên cấp thiết. Thực tế cho thấy, sức hấp dẫn và giá trị thuyết phục của một bài giảng lý luận không nằm ở những khái niệm trừu tượng, khô khan mà ở khả năng soi sáng các vấn đề của đời sống xã hội, giúp người học chuyển hóa tri thức thành niềm tin và hành động.

Trong cấu trúc chương trình trung cấp lý luận chính trị, bài giảng “Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân dân và đại đoàn kết dân tộc” giữ vị trí đặc biệt quan trọng. Đây là nội dung chứa đựng những giá trị nhân văn cao cả, là chìa khóa lý giải mọi

thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự bùng nổ của thông tin đa chiều hiện nay, việc giảng dạy nội dung này đang đứng trước nhiều thách thức. Nếu người giảng viên chỉ dừng lại ở việc diễn giải các khẩu hiệu, những nguyên tắc mang tính kinh điển mà thiếu đi sự kết nối với hơi thở thực tiễn của đất nước, của địa phương và của chính đối tượng người học, bài giảng sẽ dễ rơi vào trạng thái “xơ cứng”, khó thấm sâu vào tư duy của thế hệ trẻ.

Trong bối cảnh hiện nay, khi yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ngày càng cao, công tác giáo dục lý luận chính trị đứng trước đòi hỏi phải đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung và phương pháp. Trường Chính trị tỉnh Điện Biên với chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở cần đặc biệt chú trọng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về gắn lý luận với thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy, góp phần hình thành đội ngũ cán bộ có bản

lĩnh chính trị vững vàng, năng lực thực tiễn tốt, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

Trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị, bài “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân dân và đại đoàn kết toàn dân tộc ” là một trong những nội dung trọng tâm, trực tiếp góp phần hình thành thế giới quan, phương pháp luận và năng lực vận dụng cho học viên – những cán bộ đang công tác tại cơ sở. Tuy nhiên, đây là nội dung có tính khái quát cao, nếu việc giảng dạy chỉ dừng lại ở trình bày lý thuyết mà thiếu liên hệ thực tiễn sẽ khó tạo được sự hứng thú và khó chuyển hóa thành năng lực hành động. Thực tiễn giảng dạy cho thấy, mặc dù trong quá trình soạn giảng giảng viên đưa nhiều ví dụ sinh động, song việc khai thác, phân tích các ví dụ này chưa thật sự sâu sắc; việc gắn lý luận với thực tiễn còn có lúc mang tính minh họa. Do đó, nghiên cứu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy bài học này có ý nghĩa thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo Trung cấp lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay.

Bài viết nghiên cứu phương thức kết nối một cách khoa học và sinh động giữa hệ thống lý luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sức mạnh của nhân dân với những vấn đề thực tiễn của đời sống xã hội đương đại. Từ đó, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng bài giảng, giúp học viên không chỉ nắm vững kiến thức mà còn biết vận dụng tinh thần đoàn kết vào thực tiễn công tác và cuộc sống tại địa phương.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về gắn lý luận với thực tiễn

Trong hệ thống quan điểm phương pháp luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn không chỉ đơn thuần là một nguyên tắc nhận thức luận mà còn là giá trị cốt lõi, xuyên suốt toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Người. Đối với Hồ Chí Minh, việc giải quyết mối quan hệ giữa “biết” và “làm”, giữa “lý thuyết” và “thực hành” là thước đo bản lĩnh, đạo đức và năng lực của mỗi người cán bộ, đảng viên.

*Thứ nhất, về bản chất và vai trò của lý luận:* Hồ Chí Minh tiếp thu quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin nhưng Người diễn đạt một cách bình dị, dễ hiểu và đầy tính sáng tạo. Người xác định: “*Lý luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc đấu tranh, xem xét cho kỹ càng và tóm tắt nó lại, thành đạo lý, thành phép tắc*”. Như vậy, lý luận không phải là những giáo

điều trừu tượng nảy sinh từ óc suy tưởng, mà là kết quả của quá trình khái quát hóa thực tiễn. Lý luận có vai trò soi đường, dẫn lối cho hành động. Hồ Chí Minh ví lý luận như “cái kim chỉ nam”, như “chiếc đèn pha” để giúp cách mạng đi đúng hướng, tránh khỏi những sai lầm, vấp vấp không đáng có. Một phong trào cách mạng thiếu lý luận tiên phong sẽ giống như người đi trong đêm tối không có đèn, dễ bị mất phương hướng và rơi vào tình trạng “thực tiễn mù quáng”.

*Thứ hai, vai trò quyết định của thực tiễn và sự kiểm chứng lý luận:* Ngược lại, Hồ Chí Minh đặc biệt phê phán lối học lý luận theo kiểu “tầm chương trích cú”, học để lấy bằng cấp hoặc để trang trí. Người khẳng định: “*Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông*”. Thực tiễn chính là mảnh đất sống của lý luận, là tiêu chuẩn khách quan duy nhất để kiểm tra tính đúng đắn của lý luận. Nếu một lý thuyết dù có vẻ khoa học đến đâu nhưng khi áp dụng vào điều kiện cụ thể của Việt Nam mà không mang lại hiệu quả, không giúp ích được cho cuộc sống của nhân dân thì đó là “lý luận chết”. Tư tưởng gắn lý luận với thực tiễn của Người yêu cầu phải luôn căn cứ vào hoàn cảnh cụ thể, vào đặc điểm kinh tế - xã hội và văn hóa của đất nước để vận dụng lý luận một cách sáng tạo, tránh tư duy giáo điều, rập khuôn máy móc.

*Thứ ba, sự thống nhất biện chứng giữa lý luận và thực tiễn:* Sự gắn kết này trong tư tưởng Hồ Chí Minh mang tính hữu cơ, không thể tách rời. Theo Người, quá trình này diễn ra theo một chu trình khép kín và liên tục phát triển: Thực tiễn đề xuất nhu cầu nghiên cứu lý luận. Lý luận soi đường cho thực tiễn hành động. Thực tiễn kiểm nghiệm và làm phong phú thêm lý luận. Người đòi hỏi người cán bộ phải “*lấy lý luận học được vận dụng vào thực tế công việc của mình để xem xét việc ấy đúng hay sai, rồi lại lấy thực tế ấy để kiểm chứng lại lý luận*”. Đây chính là phương pháp làm việc khoa học, giúp chúng ta không ngừng hoàn thiện nhận thức và nâng cao hiệu quả hoạt động thực tiễn.

*Thứ tư, phê phán các căn bệnh nảy sinh từ sự tách rời lý luận và thực tiễn. Hồ Chí Minh chỉ rõ hai khuynh hướng sai lầm phổ biến:*

*Một là, bệnh kém lý luận:* Chỉ biết làm việc mà không biết nghiên cứu, xem nhẹ việc học tập, dẫn đến lúng túng khi gặp hoàn cảnh mới.

*Hai là, bệnh lý luận suông:* Thuộc lòng rất nhiều sách vở nhưng khi đối mặt với thực tế lại không giải quyết được vấn đề, hoặc vận dụng một cách áp đặt, làm phương hại đến phong trào.

Đối với Người, việc học tập tư tưởng, đạo đức không phải để “nói cho hay” mà để “làm cho đúng”. Gắn lý luận với thực tiễn còn đồng nghĩa với việc gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân, vì nhân dân là chủ thể tạo ra thực tiễn sinh động nhất.

*Tóm lại*, tư tưởng Hồ Chí Minh về gắn lý luận với thực tiễn là một di sản phương pháp luận vô giá. Nó đòi hỏi sự chân thành, trung thực trong nhận thức và quyết liệt trong hành động. Trong giảng dạy khoa học chính trị, việc quán triệt tư tưởng này không chỉ giúp người dạy truyền tải kiến thức chính xác mà còn giúp người học xây dựng được tư duy phê phán, khả năng giải quyết các vấn đề phức tạp của xã hội trên nền tảng lý luận khoa học. Đây chính là tiền đề để hiện thực hóa các mục tiêu của Đảng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

## **2.2. Một số biện pháp vận dụng hiệu quả nguyên tắc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy bài “Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân dân và đại đoàn kết dân tộc” trong chương trình Trung cấp Lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Điện Biên**

### **Thứ nhất, cụ thể hóa lý luận bằng các dẫn chứng thực tế sinh động**

Một trong những nguyên nhân khiến bài giảng về “Nhân dân và Đại đoàn kết dân tộc” trở nên khô khan là do giảng viên nặng về trình bày văn bản, nghị quyết mà thiếu minh chứng thực tiễn gần gũi, giàu sức thuyết phục. Vì vậy, giải pháp quan trọng hàng đầu là cụ thể hóa lý luận bằng các dẫn chứng sinh động, giúp người học thấy được tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ tồn tại trong sách vở mà đang hiện diện rõ ràng trong đời sống xã hội. Trước hết, giảng viên cần sử dụng các “con số biết nói” và những sự kiện đương đại như tinh thần đoàn kết của nhân dân trong phòng, chống đại dịch COVID-19, những đóng góp cho Quỹ Vaccine, mô hình “ATM gạo”, “Siêu thị 0 đồng” hay các hoạt động cứu trợ thiên tai. Những ví dụ ấy cho thấy rõ tư tưởng “dân là gốc”, “dân là chủ”, “dân làm chủ” và truyền thống tương thân tương ái của dân tộc. Bên cạnh đó, nội dung bài học cần được gắn với đặc thù địa phương, vùng miền, chẳng hạn qua phong trào xây dựng nông thôn mới, việc người dân tự nguyện hiến đất mở đường, xây trường học, xây dựng đời sống văn hóa cộng đồng. Khi lý luận được soi chiếu bằng những công trình, hiện tượng ngay nơi người học đang sinh sống, sức thuyết phục sẽ tăng lên rõ rệt.

Ngoài ra, trong thời đại số, cần phát huy vai trò của truyền thông đa phương tiện thông qua clip, phóng sự, hình ảnh, câu chuyện thực tế về “Dân vận khéo”, về tinh đoàn kết giữa các dân tộc anh em, về hoạt động của lực lượng gìn giữ hòa bình hay các đợt cứu trợ thiên tai. Việc trực quan hóa này sẽ tạo kết nối mạnh mẽ giữa cảm xúc và nhận thức. Không dừng lại ở những dẫn chứng tích cực, giảng viên cũng cần phân tích các tình huống thực tiễn có tính phản biện, như những điểm nóng bị các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, để người học vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh như một “lăng kính” nhận diện và giải quyết vấn đề. Nhờ đó, lý luận trở nên thiết thực, sống động và có giá trị hành động.

### **Thứ hai, vận dụng phương pháp nêu vấn đề và thảo luận nhóm trong giảng dạy**

Để gắn lý luận với thực tiễn một cách hiệu quả, cần chuyển từ cách dạy truyền thụ một chiều sang hướng dẫn tư duy, trong đó phương pháp nêu vấn đề kết hợp thảo luận nhóm giữ vai trò rất quan trọng. Trước hết, giảng viên cần xây dựng hệ thống tình huống thực tiễn có tính vấn đề, buộc học viên phải suy nghĩ, lựa chọn và ra quyết định. Ví dụ, khi học về “Dân là gốc”, có thể đặt ra tình huống cán bộ địa phương phải vận động nhân dân đồng thuận với dự án thu hồi đất, từ đó yêu cầu học viên vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để đề xuất quy trình đối thoại, tuyên truyền, thuyết phục phù hợp. Những câu hỏi như vậy giúp học viên không học thuộc máy móc mà phải đối chiếu giữa lý thuyết và thực tiễn. Cùng với đó, thảo luận nhóm cần được tổ chức theo hướng phân tích đa chiều, với các chủ đề gắn với thời sự như phát huy sức mạnh đại đoàn kết trong bảo vệ chủ quyền biển đảo, trong xây dựng đồng thuận xã hội thời đại mạng xã hội, hay trong xử lý các vấn đề xã hội mới nảy sinh. Qua thảo luận, người học được nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ, biết lắng nghe, phản biện và tổng hợp ý kiến. Ở mức cao hơn, giảng viên có thể vận dụng phương pháp đóng vai và tranh biện, để học viên nhập vai thành chính quyền, người dân, doanh nghiệp hoặc các chủ thể xã hội khác trong những tình huống xung đột lợi ích. Chính quá trình đó giúp học viên hiểu sâu hơn ý nghĩa của việc tìm điểm tương đồng, chấp nhận khác biệt nhỏ vì mục tiêu chung – một tinh thần cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết. Cuối cùng, kết quả thảo luận, giải quyết tình huống cần được đưa vào đánh giá quá trình, nhằm khuyến khích người học đầu tư vào tư duy, lập

luận và sáng tạo, thay vì học thuộc. Qua đó, lớp học trở thành một “phòng thí nghiệm xã hội” thu nhỏ, nơi lý luận được chuyển hóa thành công cụ tư duy và hành động.

### **Thứ ba, gắn nội dung bài học với việc nhận diện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái**

Trong bối cảnh bùng nổ thông tin và sự chống phá ngày càng tinh vi của các thế lực thù địch, việc giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh cần gắn chặt với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Điều này đòi hỏi bài giảng không chỉ cung cấp kiến thức mà còn trở thành công cụ giúp học viên nhận diện, phân tích và phản bác các luận điệu xuyên tạc về nhân dân, dân tộc và đại đoàn kết. Trước hết, giảng viên cần chỉ ra những luận điệu sai trái phổ biến đang lan truyền trên không gian mạng, như chia rẽ dân tộc, tôn giáo, xuyên tạc vai trò lãnh đạo của Đảng hoặc phủ nhận thành quả đoàn kết toàn dân. Việc đưa những biểu hiện “phản diện” đó vào bài giảng sẽ làm nổi bật tính thời sự và tính chiến đấu của nội dung học tập. Trên cơ sở ấy, giảng viên hướng dẫn học viên dùng chính tư tưởng Hồ Chí Minh làm công cụ phản bác, như vận dụng quan điểm “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một”, hay nguyên tắc đại đoàn kết rộng rãi nhưng đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng để làm rõ tính đúng đắn của con đường cách mạng Việt Nam. Đồng thời, cần rèn luyện cho học viên kỹ năng “tác chiến” trên không gian mạng thông qua các bài viết ngắn, infographic, video tuyên truyền hoặc sản phẩm truyền thông tích cực về chính sách dân tộc, tôn giáo, về tinh thần đoàn kết dân tộc trong lịch sử và hiện tại. Quan trọng hơn, giảng viên phải xây dựng được tư duy phản biện và bản lĩnh chính trị cho người học, thông qua các diễn đàn trao đổi cởi mở, nơi học viên có thể nêu băn khoăn, thắc mắc về những vấn đề nhạy cảm. Khi người học đủ kiến thức và bản lĩnh để tự bác bỏ luận điệu xuyên tạc, đó là lúc lý luận đã thực sự gắn với đời sống.

### **Thứ tư, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thâm nhập thực tế**

Để nội dung về nhân dân và đại đoàn kết không dừng lại ở giáo trình, cần đưa người học ra khỏi lớp học, tiếp xúc trực tiếp với thực tiễn đời sống. Đây là cách vận dụng sâu sắc nguyên lý “học đi đôi với hành”, “nhà trường gắn liền với xã hội”. Trước hết, có thể tổ chức cho học viên tham quan các “địa chỉ đỏ” như bảo tàng, di tích lịch sử, nơi ghi dấu sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong các cuộc kháng chiến. Khi tận mắt chứng

kiến những hiện vật, hình ảnh, câu chuyện lịch sử, người học sẽ cảm nhận sâu sắc hơn giá trị của đoàn kết dân tộc. Bên cạnh đó, cần tổ chức cho học viên thâm nhập vào các mô hình “Dân vận khéo”, các tổ tự quản, hợp tác xã, phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, để thấy rõ tư tưởng “dân là gốc” đang được cụ thể hóa trong đời sống hiện nay. Một hình thức rất hiệu quả khác là gắn hoạt động ngoại khóa với các phong trào tình nguyện, thiện nguyện, đền ơn đáp nghĩa, mùa hè xanh, tiếp sức đến trường... Khi trực tiếp tham gia phục vụ cộng đồng, học viên không chỉ hiểu về đoàn kết bằng lý trí mà còn trải nghiệm bằng hành động và cảm xúc. Sau mỗi hoạt động, việc đánh giá cũng cần được đổi mới theo hướng sáng tạo như làm video nhật ký hành trình, phóng sự ảnh, bài viết cảm nhận hoặc sản phẩm truyền thông chia sẻ trên diễn đàn nhà trường. Khi kết quả những hoạt động ấy được tính vào đánh giá học phần, giá trị của việc học gắn với thực tiễn sẽ được khẳng định rõ ràng hơn.

### **2.3. Kiến nghị**

Để nâng cao hơn nữa hiệu quả giảng dạy và học tập bài học theo hướng gắn lý luận với thực tiễn, tác giả đề xuất một số kiến nghị như sau:

**Đối với Nhà trường:** Cần tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí để giảng viên và học viên có thể thực hiện các chương trình tham quan, học tập thực tế tại các di tích lịch sử, bảo tàng hoặc các địa phương điển hình về phong trào đại đoàn kết. Đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại để hỗ trợ việc trình chiếu các tư liệu đa phương tiện sinh động.

**Đối với khoa, bộ môn:** Cần tổ chức nhiều hơn các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo khoa học để giảng viên cùng trao đổi kinh nghiệm, xây dựng “ngân hàng tình huống thực tiễn” và “ngân hàng dẫn chứng” dùng chung. Điều này giúp thống nhất và chuẩn hóa nội dung giảng dạy nhưng vẫn đảm bảo tính cập nhật thời sự.

**Đối với đội ngũ giảng viên:** Mỗi giảng viên cần không ngừng tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận và đặc biệt là phải nhạy bén với các vấn đề thực tiễn xã hội. Giảng viên phải là người “đi trước, hiểu sâu”, thường xuyên theo dõi các diễn biến chính trị - xã hội để kịp thời đưa vào bài giảng những hơi thở mới của cuộc sống, tránh tình trạng lạc hậu về thông tin.

**Đối với học viên:** Cần thay đổi tư duy từ học tập thụ động sang chủ động nghiên cứu. Khuyến khích học viên tích cực tham gia các phong trào

ình nguyện, các hoạt động xã hội để tự mình trải nghiệm và kiểm chứng sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, từ đó chuyển hóa tri thức thành hành động cụ thể trong thực tiễn công tác và đời sống.

Tóm lại, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy bài “Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân dân và đại đoàn kết dân tộc” là một hành trình không ngừng đổi mới. Đây chính là chìa khóa để xây dựng niềm tin, bồi đắp lòng yêu nước và sức mạnh ý chí cho thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai sẽ tiếp tục viết nên những trang sử vẻ vang của khối đại đoàn kết dân tộc Việt Nam trong kỷ nguyên mới – Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

### III. KẾT LUẬN

*Thứ nhất*, gắn lý luận với thực tiễn không chỉ là một phương pháp sư phạm hiện đại mà còn là nguyên tắc cốt lõi, là linh hồn trong toàn bộ hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc quán triệt nguyên tắc này giúp bài giảng thoát khỏi sự khô khan, giáo điều, biến những tri thức lý luận về đại đoàn kết trở thành

những bài học sinh động, gần gũi và có sức thuyết phục mạnh mẽ đối với người học.

*Thứ hai*, nội dung về nhân dân và đại đoàn kết dân tộc là một mảng kiến thức có tính thực tiễn cực kỳ cao. Khi người giảng viên biết cách kết nối các nguyên lý của Bác với những vấn đề thời sự của đất nước, từ cuộc chiến chống đại dịch, phong trào xây dựng nông thôn mới đến nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo, người học sẽ nhận thức được rằng tư tưởng của Người chính là “nguồn sống”, là kim chỉ nam cho mọi hành động cách mạng trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

*Thứ ba*, việc thực hiện đồng bộ các giải pháp từ đổi mới nội dung dẫn chứng, phương pháp thảo luận nhóm, đến việc tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái và tổ chức ngoại khóa sẽ tạo nên một hệ sinh thái học tập tích cực. Điều này không chỉ giúp học viên nắm vững kiến thức mà còn hình thành bản lĩnh chính trị, kỹ năng vận động quần chúng và tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), *Nghị quyết số 35-NQ/TW về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*, Hà Nội.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021), *Chương trình Trung cấp lý luận chính trị*, Hà Nội.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021), *Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 11*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.